

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 21/7/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Anh và bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Lê Huy Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST - HS, ngày 29/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35A/2021/QĐXXST - HS ngày 28/5/2021. Căn cứ vào Thông báo về việc tạm dừng xét xử số: 25/2021/TB - TA ngày 21/6/2021 và Thông báo tiếp tục việc xét xử số 25A/2021/TB - TA ngày 12/7/2021 của TAND huyện Thuận Thành, đối với bị cáo:

- **Vũ Đình Định**, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Đình N (đã chết) và con bà Nguyễn Thị C; vợ: Nguyễn Thị D; có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Tại Bản án số 07/2019/HSST, ngày 22/02/2019 bị cáo đã bị TAND huyện T xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/02/2021 đến ngày 05/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang được tại ngoại tại địa phương (có mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Số 273 đường Kim Mã, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo pháp luật là ông Trịnh Huyền Đ - Giám đốc.

+ Người đại diện ủy quyền của ông Trịnh Huyền Đ là ông Lê Việt T - Chức vụ: Chuyên viên quản lý khách hàng của Ngân hàng (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 173 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 02/02/2021, tại đoạn đường trước cổng vào Trung tâm bồi dưỡng Chính trị huyện T (thuộc địa phận thị trấn H, huyện T, tỉnh B), lực lượng Công an huyện T trong lúc tuần tra phát hiện đối tượng Vũ Đình Đ đang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu xanh, biển kiểm soát (BKS) 99A - 386.81 có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Vì vậy, lực lượng Công an huyện T đã yêu Đ dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ được tại cốp phía sau xe ô tô của Đ 01 bao tải dứa màu xanh xám, bên trong túi nilon chứa 04 khối hình hộp được dán giấy màu đỏ có chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hình hộp có 36 khối hình trụ tròn; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 thùng catton, trong thùng catton có 06 khối hình hộp được dán giấy màu đỏ có chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hình hộp có 36 khối hình trụ tròn. Đ khai đó là pháo hoa mua về mục đích để đốt trong dịp tết Nguyên đán. Lực lượng Công an huyện T đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ cùng vật chứng phạm tội, đồng thời thu giữ của Đ 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu xanh, BKS: 99A - 386.81; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh bên trong lắp sim số 0986.906.906; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu vàng, mặt trước màn hình màu trắng, bên trong lắp sim số 0941.452.185; 01 ví da màu nâu bên trong có 4.800.000 đồng. Sau đó lực lượng Công an huyện T đã đưa Đ cùng vật chứng phạm tội về trụ sở Công an huyện Thuận Thành để giải quyết.

Cùng ngày, Cơ quan Điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Đình Định tại thôn C, xã H, huyện T, tỉnh B. Tuy nhiên, quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của Đ.

Ngày 02/02/2021, Cơ quan Điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định số 29 Trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B giám định đối với 10 khối hình hộp thu giữ của Vũ Đình Định.

Tại Kết luận giám định số: 213/KLGD pháo - PC09, ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

“ 10 khối hình hộp, bên ngoài đều được dán giấy màu đỏ, có chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 khối trụ tròn là pháo hoa nổ. Tổng khối lượng là 14,2 kg.

Pháo hoa nổ được quy định tại Nghị định 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo”.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Đình Đ khai nhận: Do nhu cầu đốt pháo hoa trong dịp tết Nguyên Đán năm 2021. Thông qua mối quan hệ xã hội, Đ biết số điện thoại của một người đàn ông tên Tuấn ở xã S, huyện T, tỉnh B có bán pháo hoa. Vì vậy, khoảng 13 giờ ngày 02/02/2021, Đ dùng điện thoại di động Nokia màu xanh lắp sim số 0986.906.906 của mình gọi đến số điện thoại 0869.903.141 của Tuấn để hỏi mua 10 giàn pháo hoa (loại 36 quả/01giàn). Đ và Tuấn thoả thuận giá bán là 550.000 đồng/01 giàn và hẹn đến 19 giờ cùng ngày sẽ gặp nhau ở ngã tư Đ, thị trấn H giao hàng. Đến gần 19 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu xanh, BKS: 99A - 386.81 của Đ từ nhà đi đến ngã tư Đ và gọi điện thoại cho Tuấn. Khoảng 10 phút sau, Đ thấy một nam thanh niên mặc quần áo đen, đeo khẩu trang (không nhìn rõ mặt) điều khiển xe mô tô Honda Air Blade màu đen, BKS: 99R1-123.45 đi đến đỗ cạnh xe ô tô của Đ và bảo Đ điều khiển xe đi theo phía sau. Đ biết là Tuấn nên điều khiển đi theo Tuấn. Khi đi đến đoạn đường trước cổng vào Trung tâm bồi dưỡng Chính trị huyện T thuộc thị trấn H thì Tuấn dừng lại. Thấy vậy, Đ cũng dừng xe và xuống đứng ở đường. Sau đó, Tuấn đi vào bụi cây gần đó lấy ra 01 bao tải dứa màu xanh xám và 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 thùng catton đưa cho Đ. Đ kiểm tra thấy đúng là pháo hoa như đã thoả thuận trước đó liền trả cho Tuấn số tiền 5.500.000 đồng. Tuấn cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi (đi đâu Đ không biết); Đ cất số pháo hoa vừa mua được vào cốp phía sau xe ô tô của mình. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng phạm tội.

Tại Cơ quan Điều tra bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT - VKS - TT, ngày 25/4/2021 của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Vũ Đình Đ về tội “Tàng trữ hàng cấm”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích động cơ, mục đích, nhân thân, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên nội dung như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Đình Đ phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Đình Đ từ 08 tháng đến 10 tháng tù; tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù của Bản án số 07/2019/HSST, ngày 22/02/2019 của TAND huyện T, tỉnh B. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 23 tháng đến 25 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/02/2021 đến ngày

05/02/2021. Do bị cáo là lao động tự do, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01(một) bao dứa màu xanh xám được quấn kín phần đầu có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài bao tải có dán chữ “ Mẫu còn lại sau giám định kèm theo Kết luận số 213/KLGD pháo - PC09 ghi ngày 03/02/2021” và 01 sim số 0986.906.906. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh. Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động Iphone 7plus màu vàng, mặt trước màn hình màu trắng, bên trong lắp sim số 0941.452.185, 01 ví da màu nâu và 4.800.000 đồng, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Ba Đình, thành phố Hà Nội do ông Lê Việt T là đại diện theo ủy quyền vắng mặt tại phiên tòa, nhưng ông T đã có đơn xin xét xử vắng mặt; xét thấy, sự vắng mặt của ông T không ảnh hưởng gì đến nội dung vụ án nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông T là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 45 phút, ngày 02/02/2021, tại đoạn đường trước cổng Trung tâm bồi dưỡng Chính trị huyện T (thuộc địa phận thị trấn Hồ, huyện T, tỉnh B), lực lượng Công an huyện T đã bắt quả tang Vũ Đình Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 14,2kg pháo hoa nổ ở tại cốp phía sau xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu xanh, BKS: 99A - 386.81 của Đ. Quá trình điều tra xác định mục đích của Đ là mua pháo hoa nổ về để đốt. Hành vi tàng trữ pháo hoa nổ trái phép của bị cáo là hành vi bị cấm được quy định tại Nghị định số:

137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo. Xét hành vi của bị cáo đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, đúng như tội danh và điều luật mà Cáo trạng của VKSND huyện T đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tới khách thể của tội phạm là trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Ngoài ra hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, đối với bị cáo cần xét xử nghiêm bằng chế tài hình sự mới có tác dụng phòng ngừa chung và giáo dục riêng bị cáo.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 01 tiền án nên bị cáo được xác định là người có nhân thân xấu.

Xét về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Do bị cáo phạm tội khi đang chấp hành thời gian thử thách của Bản án số 07/2019/HSST, ngày 22/02/2019 của TAND huyện T, tỉnh B nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức đầy đủ hành vi mua pháo là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng chế tài luật hình sự tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhận thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo phạm tội trong thời gian đang chấp hành hình phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số: 07/2019/HSST, ngày 22/02/2019 của TAND huyện T nên hình phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo này được chuyển thành hình phạt tù để tổng hợp hình phạt là phù hợp với quy định tại Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có không có công ăn việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên Tuấn theo Đ khai đã bán pháo hoa nổ cho Đ. Do Đ không biết rõ họ, tuổi và nơi cư trú cụ thể của Tuấn mà Đ chỉ biết tên là Tuấn ở xã S, huyện T, tỉnh B. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không có cơ sở xác minh làm rõ là phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với số điện thoại 0869.903.141 mà Tuấn sử dụng liên lạc với Đ để giao dịch mua pháo hoa. Quá trình điều tra xác định người đăng ký thuê bao trên là Vũ Thị Thu Hiền, sinh năm 1978; trú tại: Phố Kiều Mai, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; số CMTND 011821042, cấp ngày 26/6/2008. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành xác minh nhưng không có ai là Vũ Thị Thu Hiền trú tại địa chỉ trên. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an

huyện T không có cơ sở xác minh làm rõ là phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Air Blade màu đen, BKS: 99R1-123.45 do Định khai là của Tuấn, Tuấn sử dụng chiếc xe này để đi bán pháo hoa cho Định. Cơ quan CSĐT Công an huyện T không đã tra cứu nhưng không có xe nào có biển kiểm soát như trên nên HĐXX không có cơ sở để xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu xanh, BKS: 99A - 386.81 mà Định sử dụng để đi mua và giấu pháo hoa: Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên Định mua ngày 03/8/2020 tại thành phố Bắc Ninh, mua xe trả góp, thế chấp vay 490.000.000 đồng tại Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Ba Đình, thành phố Hà Nội, thời hạn vay 48 tháng (từ ngày 21/8/2020 đến ngày 21/8/2027). Sau khi thế chấp Ngân hàng giữ các giấy tờ liên quan đến chiếc xe, giao quyền quản lý và sử dụng xe cho Đ. Khi Đ sử dụng xe để đi mua pháo hoa thì phía Ngân hàng không biết. Vì vậy, ngày 18/02/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại chiếc xe trên cho Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Ba Đình, thành phố Hà Nội là phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Đối 01(một) bao dứa màu xanh xám được quần kín phần đầu có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, bên ngoài bao tải có dán chữ “ Mẫu còn lại sau giám định kèm theo Kết luận số 213/KLGĐpháo - PC09 ghi ngày 03/02/2021” và 01 sim số 0986.906.906; xét thấy, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành pháp phép và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh; xét thấy, đây là chiếc điện thoại liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 7plus màu vàng, mặt trước màn hình màu trắng, bên trong lắp sim số 0941.452.185, 01 ví da màu nâu và 4.800.000 đồng; xét thấy, đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan việc phạm tội nên cần tuyên trả lại bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án. Toàn bộ số tài sản hiện đang do Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2021 giữa Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Vũ Đình Đ phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 và Điều 38 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Vũ Đình Đ 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù của Bản án số: 07/2019/HSST, ngày 22/02/2019 của TAND huyện T, tỉnh B. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án 24 (hai

mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/02/2021 đến ngày 05/02/2021.

* Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01(một) bao dứa màu xanh xám được quấn kín phần đầu có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Bên ngoài bao tải có dán chữ “Mẫu còn lại sau giám định kèm theo Kết luận số: 213/KLGĐ pháo - PC09 ghi ngày 03/02/2021” và 01 sim số 0986.906.906. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh. Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động Iphone 7plus màu vàng, mặt trước màn hình màu trắng, bên trong lắp sim số 0941.452.185, 01 ví da màu nâu và 4.800.000 đồng, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án. Toàn bộ vật chứng trên hiện đang do Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2021 giữa Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Vũ Đình Đ phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B.
- VKSND tỉnh B.
- VKSND huyện T.
- THADS huyện T
(án có hiệu lực pháp luật).
- Bị cáo.
- UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Xuân Hà

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Lan Anh Nguyễn Thị Kim Dung

Phạm Xuân Hà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 7 năm 2021;

Tại: Trụ sở TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Anh và bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST- HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với:

Bị cáo Vũ Đình Định, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Công Hà, xã Hà Mãn, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC

VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đình Định phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Biểu quyết nhất trí: 3/3.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 và Điều 38 Bộ luật Hình sự . Xử phạt bị cáo Vũ Đình Định 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù của Bản án số: 07/2019/HSST, ngày 22/02/2019 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/02/2021 đến ngày 05/02/2021. Biểu quyết nhất trí: 3/3.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01(một) bao dứa màu xanh xám được quấn kín phần đầu có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài bao tải có dán chữ “Mẫu còn lại sau giám định kèm theo Kết luận số: 213/KLGD pháo - PC09 ghi ngày 03/02/2021” và 01 sim số 0986.906.906. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh. Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động Iphone 7plus màu vàng, mặt trước màn hình màu trắng, bên trong lắp sim số 0941.452.185, 01 ví da màu nâu và 4.800.000 đồng, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án. Toàn bộ vật chứng trên hiện đang do Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2021 giữa Công an huyện Thuận Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành). Biểu quyết nhất trí: 3/3.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Vũ Đình Định phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Biểu quyết nhất trí: 3/3.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật. Biểu quyết nhất trí: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 45 phút, ngày 21 tháng 7 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Lan Anh Nguyễn Thị Kim Dung

Phạm Xuân Hà